

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29-01-2021

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Công;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Vân An là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12/10/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn và cấp dưỡng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Hà Ngọc B - Sinh năm: 1985. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: T, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Bị đơn:* Võ Minh T - Sinh năm: 1986. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Hà Ngọc B trình bày:

Hà Ngọc B và Võ Minh T tìm hiểu quen nhau vào năm 2004 sau đó được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, cuộc sống thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng khoảng 02 năm trở lại đây thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh T thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện, không lo phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên

cự cải, vào khoảng tháng 4/2020 Hà Ngọc B nộp đơn ly hôn nhưng sau khi Tòa án hòa giải muốn vợ chồng hàn gắn nên rút đơn khởi kiện nhưng từ đó đến nay anh T vẫn không có thay đổi gì, vợ chồng đã ly thân từ khoảng năm 2019 đến nay, Nay Hà Ngọc B không còn tình cảm nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hà Ngọc B xin được ly hôn với Võ Minh T; Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Hà Anh K, sinh ngày 17/9/2006; Võ Hồng P, sinh ngày 02/11/2008, chị Hà Ngọc B yêu cầu nuôi con tên Võ Hồng P đồng ý giao con tên Võ Hà Anh K cho anh Võ Minh T nuôi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Hà Ngọc B không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Võ Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Hà Ngọc B và Võ Minh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện, không lo phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, vào khoảng tháng 4/2020 Hà Ngọc B nộp đơn ly hôn nhưng sau khi Tòa án hòa giải muốn vợ chồng hàn gắn nên rút đơn khởi kiện nhưng từ đó đến nay anh T vẫn không có thay đổi gì, vợ chồng đã ly thân từ khoảng năm 2019 đến nay. Tình trạng hôn nhân của Hà Ngọc B và Võ Minh T như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Võ Minh T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Hà Ngọc B vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Võ Minh T từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa Hà Ngọc B và Võ Minh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Hà Ngọc B yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Hà Ngọc B là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hà Ngọc B và Võ Minh T có 02 con chung tên Võ Hà Anh

K, sinh ngày 17/9/2006; Võ Hồng P, sinh ngày 02/11/2008 hiện cháu P đang sống với chị Bay còn cháu K đang sống với anh T nay chị B yêu cầu nuôi con tên Võ Hồng P và đồng ý giao con tên Võ Hà Anh K cho anh T nuôi, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, hiện nay chị B đang trực tiếp nuôi dạy con tốt, có đủ điều kiện nuôi con và đồng thời cũng đúng với nguyện vọng của bé P, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hà Ngọc B là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Người không trực tiếp nuôi con đáng lý ra phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con còn anh T thì bỏ mặt không ý kiến gì và không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Hà Ngọc B không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Võ Minh T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Võ Minh T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Hà Ngọc B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Hà Ngọc B được ly hôn với anh Võ Minh T.
2. Về con chung và cấp dưỡng: Hà Ngọc B được quyền tiếp tục nuôi con tên Võ Hồng P, sinh ngày 02/11/2008, anh Võ Minh T được quyền tiếp tục nuôi con tên

Võ Hà Anh K, sinh ngày 17/9/2006.

Hà Ngọc B và Võ Minh T phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con khi ly hôn.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Hà Ngọc B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Hà Ngọc B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005368, ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Hà Ngọc B đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/12/2020). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Cao Diễm